TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 66/2025/QĐST-HNGĐ	*Quảng Ninh, ngày 25 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 119/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: anh Phạm Đình T, sinh năm 1989

Nơi cư trú: tổ X, khu Y, phường B, tỉnh Quảng Ninh

Bị đơn: chị Nguyễn Phương T, sinh năm 1993

Nơi cư trú: tổ Z, khu T, phường B, tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2025 là hòan toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Đình T và chị Nguyễn Phương T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: anh Phạm Đình T và chị Nguyễn Phương T cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: anh Phạm Đình T và chị Nguyễn Phương T không có con

chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: anh Phạm Đình T và chị Nguyễn Phương T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: anh Phạm Đình T và chị Nguyễn Phương T không vay nợ chung với cơ quan, tổ chức cũng như cá nhân nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: anh Phạm Đình T tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp ngày 01/12/2025 theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002230 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Trả lại anh Phạm Đình T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 1 - Quảng Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường B, tỉnh Quảng Ninh (ĐKKH số 45/2025 ngày 28/4/2025);
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thu Hương